

## KẾ HOẠCH

### Triển khai thực hiện Chương trình hành động quốc gia của Việt Nam về đăng ký và thống kê hộ tịch giai đoạn 2017-2024 địa bàn tỉnh Kiên Giang

Thực hiện Quyết định số 101/QĐ-TTg ngày 23 tháng 01 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình hành động quốc gia của Việt Nam về đăng ký và thống kê hộ tịch giai đoạn 2017-2024, Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình hành động quốc gia của Việt Nam về đăng ký và thống kê hộ tịch giai đoạn 2017-2024 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang như sau:

## I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

### 1. Mục đích

- Bảo đảm nội dung, tiến độ, chất lượng, hiệu quả trong việc triển khai thực hiện Chương trình theo đúng nội dung chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ.
- Xác định rõ trách nhiệm của từng cơ quan trong việc tổ chức triển khai thực hiện Chương trình.
- Xác định cụ thể nội dung công việc, thời hạn và tiến độ thực hiện các nhiệm vụ của các cơ quan có liên quan, có trách nhiệm chủ trì hoặc phối hợp theo Chương trình.

### 2. Yêu cầu

- Các hoạt động triển khai phải đảm bảo thực hiện đúng, đầy đủ, kịp thời, đồng bộ và hiệu quả những nhiệm vụ và giải pháp đã được xác định tại Chương trình.
- Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan trong việc triển khai thực hiện Chương trình; kịp thời giải quyết những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện, bảo đảm hoàn thành các nhiệm vụ đề ra trong Kế hoạch.

## II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Tham gia góp ý, xây dựng, hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật điều chỉnh hoạt động đăng ký và thống kê hộ tịch.

Tham gia góp ý xây dựng các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật và triển khai có hiệu quả các văn bản quy phạm pháp luật này.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Sở Y tế; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.
- Thời gian thực hiện: Khi có yêu cầu của Bộ, ngành Trung ương.

2. Khảo sát, đánh giá, kiểm tra, hướng dẫn và tháo gỡ vướng mắc, khó khăn trong thực tế triển khai thi hành quy định pháp luật hộ tịch; tổng hợp vướng mắc, khó khăn, đề xuất giải pháp nhằm tháo gỡ, bảo đảm yêu cầu đăng ký hộ tịch của người dân.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.
- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

3. Sơ kết 3 năm thực hiện Luật Hộ tịch và các văn bản hướng dẫn thi hành.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.
- Thời gian thực hiện: Sau khi có kế hoạch chỉ đạo sơ kết của Bộ Tư pháp.

4. Trang bị máy tính, kết nối mạng internet, máy in, phục vụ riêng cho công tác đăng ký hộ tịch tại các cơ quan đăng ký hộ tịch.

- Cơ quan thực hiện: Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và UBND các huyện, thị xã, thành phố.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư.
- Thời gian thực hiện: Năm 2017, xong trước quý III/2018.

5. Đầu tư trang thiết bị, cơ sở vật chất, kỹ thuật, ứng dụng công nghệ thông tin tại các cơ quan y tế có chức năng thu thập dữ liệu sinh, tử.

- Cơ quan chủ trì: Sở Y tế.
- Cơ quan phối hợp: Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Thông tin và Truyền thông.
- Thời gian thực hiện: Năm 2017, xong trước năm 2020.

6. Cài đặt, kết nối, vận hành phần mềm đăng ký, quản lý hộ tịch dùng chung trên toàn quốc; thực hiện kết nối, chia sẻ thông tin giữa các cơ quan đăng ký và quản lý hộ tịch, giữa cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử toàn quốc với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư theo quy định của Luật Hộ tịch và Luật Căn cước công dân.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Công an tỉnh, Sở Tài chính, Sở Thông tin và Truyền thông; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Sau khi cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử toàn quốc vận hành.

7. Bố trí đủ số lượng công chức làm công tác hộ tịch, đạt chuẩn về trình độ chuyên môn tại cơ quan đăng ký, quản lý hộ tịch cấp xã, cấp huyện.

- Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

- Cơ quan phối hợp: Sở Nội vụ.

- Thời gian thực hiện: Từ năm 2017 đến hết năm 2019.

8. Mở các lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho công chức làm công tác hộ tịch tại cơ quan đăng ký, quản lý hộ tịch cấp xã, cấp huyện.

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên hàng năm.

9. Tiếp tục quán triệt, tuyên truyền, phổ biến Luật Hộ tịch và các văn bản hướng dẫn thi hành nhằm nâng cao nhận thức của người dân về quyền lợi, trách nhiệm trong đăng ký hộ tịch; nhận thức về vai trò ý nghĩa của công tác đăng ký, thống kê hộ tịch của các cơ quan, tổ chức.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông; Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh; Báo Kiên Giang; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên hàng năm.

10. Nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ y tế thực hiện việc cấp Giấy chứng sinh, Giấy báo tử, thu thập và cung cấp dữ liệu sinh, tử.

- Hướng dẫn cho cán bộ y tế làm công tác cấp Giấy chứng sinh, giấy báo tử, thu thập, xử lý dữ liệu sinh, tử khi có yêu cầu hoặc khi có thay đổi về biểu mẫu.

- Đào tạo ngắn hạn về chẩn đoán và mã hóa nguyên nhân tử vong phù hợp với tiêu chuẩn quốc tế cho nhân viên y tế tại các cơ sở y tế.

- Cơ quan chủ trì: Sở Y tế.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ sở đào tạo của ngành y tế.

- Thời gian thực hiện: Trước năm 2020 .

11. Thống kê tỷ lệ trẻ em được đăng ký khai sinh, tỷ lệ người chết trong năm được đăng ký khai tử hàng năm bảo đảm chính xác, đầy đủ, kịp thời, đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước và nhu cầu sử dụng của tổ chức, cá nhân.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và UBND các xã, phường, thị trấn.

- Thời gian thực hiện: Năm 2017 và các năm tiếp theo.

12. Xây dựng quy chế khai thác, sử dụng các số liệu thống kê hộ tịch.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và UBND các xã, phường, thị trấn.

- Thời gian thực hiện: Từ năm 2018.

13. Nâng cao tỷ lệ đăng ký khai sinh.

- Từ năm 2017 - 2020, tỷ lệ trẻ em sinh ra sống, được đăng ký khai sinh tăng bình quân 1%/năm.

Đến năm 2024, tỷ lệ đăng ký khai sinh đạt trung bình trên 98%, trong đó khu vực thành thị phải đạt trên 99%.

- Đến năm 2020, đạt tỷ lệ 97% trẻ em cư trú trên địa bàn tỉnh được đăng ký khai sinh trước 5 tuổi; đến năm 2024, tỷ lệ này là 98,5%.

- Đến năm 2020, ít nhất 75% dân số cư trú trên địa bàn tỉnh được đăng ký và cấp Giấy khai sinh; tỷ lệ này đến năm 2024 là 85%.

+ Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

+ Cơ quan phối hợp: Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và UBND các xã, phường, thị trấn.

+ Thời gian thực hiện: Trước năm 2020, năm 2024.

14. Nâng cao tỷ lệ đăng ký khai tử; xác nhận nguyên nhân tử vong phù hợp với tiêu chuẩn quốc tế.

- Đến năm 2020, ít nhất 80% các trường hợp tử vong xảy ra trên địa bàn tỉnh trong năm được đăng ký khai tử; tỷ lệ này đến năm 2024 là 90%.

- Đến năm 2020, ít nhất 60% các trường hợp tử vong trên địa bàn tỉnh trong năm được ngành y tế thống kê và có chứng nhận y tế về nguyên nhân gây tử vong; tỷ lệ này đến năm 2024 là 80%.

+ Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

+ Cơ quan phối hợp: Sở Y tế, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và UBND các xã, phường, thị trấn.

+ Thời gian thực hiện: Trước năm 2020, năm 2024.

15. Nâng cao tỷ lệ đăng ký kết hôn, giảm tỷ lệ tảo hôn.

- Đến năm 2020, ít nhất 80% các trường hợp nam, nữ chung sống với nhau như vợ chồng đăng ký kết hôn tại cơ quan có thẩm quyền trên lãnh thổ Việt Nam và được cấp Giấy chứng nhận kết hôn; tỷ lệ này đến năm 2024 là 90%.

- Giảm bình quân 2% - 3%/năm số trường hợp nam, nữ chung sống với nhau như vợ chồng dưới độ tuổi kết hôn (tảo hôn).

+ Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

+ Cơ quan phối hợp: Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và UBND các xã, phường, thị trấn.

+ Thời gian thực hiện: Trước năm 2020, năm 2024.

16. Nâng cao tỷ lệ xác nhận thông tin về việc ly hôn trong sổ hộ tịch.

- Đến năm 2020, ít nhất 85% các trường hợp ly hôn theo bản án/quyết định đã có hiệu lực của Tòa án Việt Nam được ghi vào sổ hộ tịch.

Tỷ lệ này đến năm 2024 là 95%.

+ Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

+ Cơ quan phối hợp: Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và UBND các xã, phường, thị trấn.

+ Thời gian thực hiện: Trước năm 2020, năm 2024.

17. Nâng cao tỷ lệ đăng ký nuôi con nuôi.

- Đến năm 2020, ít nhất 90% các trường hợp nhận nuôi con nuôi phát sinh trong năm được đăng ký và cấp Giấy chứng nhận việc nuôi con nuôi; tỷ lệ này đến năm 2024 là 95%.

- Đến năm 2020, 99% các trường hợp nuôi con nuôi thực tế của giai đoạn trước đó được đăng ký và cấp giấy chứng nhận nếu đủ điều kiện.

+ Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

+ Cơ quan phối hợp: Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và UBND các xã, phường, thị trấn.

+ Thời gian thực hiện: Trước năm 2020, năm 2024.

18. Nâng cao chất lượng và hiệu quả của công tác thống kê hộ tịch.

- Đến năm 2022, số liệu thống kê hàng năm về tỷ lệ khai sinh (phân loại theo tuổi của mẹ, giới tính của trẻ, khu vực địa lý, phân khu hành chính) được lấy từ dữ liệu đăng ký hoặc các nguồn dữ liệu hành chính có giá trị khác.

- Đến năm 2024, số liệu thống kê hàng năm về tỷ lệ khai tử (được phân loại theo độ tuổi, giới tính, nguyên nhân tử vong - căn cứ trên phân loại bệnh quốc tế (phiên bản mới nhất phù hợp), khu vực địa lý và đơn vị hành chính) được lấy từ dữ liệu đăng ký hoặc các nguồn dữ liệu hành chính có giá trị khác.

- Đến năm 2024, ít nhất 80% các ca tử vong xảy ra ở cấp cơ sở y tế hoặc có sự theo dõi của nhân viên y tế phải có giấy chứng nhận về nguyên nhân tử vong chính gây tử vong phù hợp với tiêu chuẩn của phân loại bệnh quốc tế (phiên bản mới nhất phù hợp).

- Đến năm 2024, ít nhất 50% ca tử vong diễn ra ngoài cơ sở y tế hoặc không có sự theo dõi của nhân viên y tế xác định được nguyên nhân chính gây tử vong phù hợp với tiêu chuẩn của phân loại bệnh quốc tế thông qua phỏng vấn tại hộ gia đình.

- Đến năm 2022, các bảng tóm tắt số liệu thống kê hộ tịch về tỷ lệ khai sinh, khai tử sử dụng hệ thống đăng ký hộ tịch như một nguồn cơ bản, công chúng dễ tiếp cận dưới hình thức phiên bản điện tử và trong thời gian là một năm.

- Đến năm 2024, các bảng tóm tắt số liệu thống kê về nguyên nhân tử vong sử dụng hệ thống đăng ký hộ tịch như một nguồn căn bản, công chúng dễ tiếp cận dưới hình thức phiên bản điện tử và trong thời gian là 2 năm.

- Đến năm 2024, Báo cáo số liệu thống kê hộ tịch kịp thời, đầy đủ và chính xác trong hai năm trước đó, sử dụng dữ liệu từ hệ thống đăng ký hộ tịch như một nguồn căn bản, công chúng dễ tiếp cận.

+ Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

+ Cơ quan phối hợp: Sở Y tế, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và UBND các xã, phường, thị trấn.

+ Thời gian thực hiện: Trước năm 2020, năm 2022, năm 2024.

### **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Sở Tư pháp**

- Là đầu mối phối hợp với các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và UBND các xã, phường, thị trấn tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các nội dung của Kế hoạch này, đảm bảo theo đúng tiến độ đề ra.

- Theo dõi, đôn đốc việc tổ chức thực hiện Chương trình theo những nội dung đã đề ra trong Kế hoạch.

- Định kỳ hàng năm (hoặc theo yêu cầu) tiến hành tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch về Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Tư pháp theo dõi, tổng hợp.

**2. Các sở, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố có trách nhiệm xây dựng kế hoạch tại cơ quan, đơn vị và địa phương mình; phối hợp với Sở Tư pháp để triển khai thực hiện các nội dung đã được phân công trong Kế hoạch.**

### **IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Kinh phí triển khai thực hiện Kế hoạch này do ngân sách nhà nước bảo đảm theo quy định hiện hành về phân cấp ngân sách nhà nước.

Trong quá trình thực hiện Kế hoạch, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị phản ánh về Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Tư pháp) để xem xét, hướng dẫn thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Bộ Tư pháp;
- Cục HTQTCT – Bộ Tư pháp;
- Cục Công tác phía Nam – BTP;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ngành: Tư pháp, Nội vụ, Y tế, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Thông tin và Truyền thông, Lao động - Thương binh và Xã hội, Công an;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- UBND các xã, phường, thị trấn;
- LĐVP, P. NCPC;
- Lưu: VT, STP. ntttrang.

**CHỦ TỊCH**



**Phạm Vũ Hồng**

